

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 31-3-2025

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi
con chung

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh, ông Bá Đình Tâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân, Thư ký Toà
án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham
gia phiên tòa:** Ông Lâm Đa Cha – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử công
khai sơ thẩm vụ án dân sự về hôn nhân gia đình thụ lý số 385/2024/TLST-HNGĐ,
ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/02/2025,
Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2025 của Tòa án
nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vòng Quyền P, sinh năm 2002 (có mặt)

Địa chỉ: Số D đường A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Cao Nguyên K, sinh năm 1997 (vắng mặt và có đơn xin xét xử
vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, Bản tự khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị V
Quyền Phụng trình bày:* Chị Vòng Quyền P và anh Cao Nguyên K sau một thời
gian tự nguyện tìm hiểu, yêu thương thì tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày
13/8/2020 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay
là thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung

sống hạnh phúc nhưng đến tháng 10/2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm lối sống, vợ chồng không có sự hòa hợp giúp đỡ nhau. Anh Cao Nguyên K không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn ham chơi cờ bạc, dù đã tự hòa giải với nhau nhiều lần nhưng vẫn không thể hàn gắn. Do mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2023 đến nay, mạnh ai nấy sống. Nay chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Cao Nguyên K.

Về con chung: Chị Vòng Quyền P và anh Cao Nguyên K có 01 con chung tên Cao Vương H, sinh ngày 05/02/2021. Hiện nay con chung đang sống với chị P và được chăm sóc tốt. Do đó, chị P yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Cao Nguyên K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Cao Nguyên K trình bày: Anh K và chị V Quyền Phụng tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2020 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn vợ chồng quan tâm chăm sóc, chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm lối sống, chị P không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Dù anh K và chị P đã hòa giải với nhau nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn mà ngày càng trầm trọng. Do mâu thuẫn quá trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Nay chị P làm đơn ly hôn, anh K đồng ý nhưng do bận công việc nên anh K đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh K và chị V Quyền Phụng có 01 con chung tên Cao Vương H, sinh ngày 05/02/2021. Sau khi ly hôn anh K đồng ý để chị P nuôi con và anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Đối với Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Hội đồng xét xử đúng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, Hội đồng xét xử thể hiện sự vô tư khách quan khi xét xử; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ tại hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa chị P và anh K đã thật sự trầm trọng, anh K và chị P không thương yêu, chia sẻ giúp đỡ chăm sóc cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân. Hơn nữa, quá trình chung sống anh K đã không làm tròn nghĩa vụ của người chồng, không quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ chị P để cùng nhau chăm sóc gia đình, con cái. Vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị P yêu cầu ly hôn anh K đồng ý, chứng tỏ hôn nhân của chị P, anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V Quyền Phụng về việc ly hôn với anh Cao Nguyên K; về con chung: giao con chung tên Cao Vương H, sinh ngày 05/02/2021 cho chị V Quyền Phụng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của anh Cao Nguyên K. Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét; về án phí nguyên đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Vòng Quyền P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Cao Nguyên K, anh K có hộ khẩu thường trú tại huyện B, tỉnh Bình Thuận nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vòng Quyền P và anh Cao Nguyên K có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 13/8/2020 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên quan hệ hôn nhân của chị P và anh K là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị đơn anh Cao Nguyên K: Anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng bị đơn anh Cao N K vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo chị V Quyền Phụng trình bày trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng

đến tháng 10/2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm lối sống, vợ chồng không có sự hòa hợp giúp đỡ nhau. Anh Cao Nguyên K không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn, ham chơi cờ bạc, dù đã tự hòa giải với nhau nhiều lần nhưng vẫn không thể hàn gắn. Do mâu thuẫn quá trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2023 đến nay. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị P làm đơn gửi Tòa án yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh K. Hội đồng xét xử thấy rằng: Luật Hôn nhân và gia đình quy định vợ chồng thì phải biết thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình hạnh phúc đồng thời phải biết tôn trọng, giữ gìn danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau, phải có nghĩa vụ chung sống với nhau nhưng thực tế cuộc sống hôn nhân của chị P, anh K không còn hạnh phúc, anh chị không còn quan tâm, tôn trọng, tin tưởng, giúp đỡ nhau nên hạnh phúc gia đình ngày rạn nứt, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không ai còn quan tâm đến ai và thực tế anh chị đã tự sống xa nhau từ tháng 12/2023 cho đến nay, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân của anh chị không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù, mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra một thời gian dài nhưng vợ chồng chị P, anh K không ai có thiện chí hòa giải đoàn tụ nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh K không đến Tòa án để tham gia hòa giải nhưng trong các bản tự khai, biên bản lấy lời khai anh xác định vợ chồng anh có mâu thuẫn như chị P trình bày. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V Quyền Phụng đối với anh Cao Nguyên K.

Về con chung: Chị Vòng Quyền P và anh Cao Nguyên K có một con chung là Cao Vương H, sinh ngày 05/02/2021. Chị P yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Anh K đồng ý với yêu cầu của chị P. Xét yêu cầu của chị P, Hội đồng xét xử, thấy rằng việc giao con chung cho ai nuôi phải đảm bảo đời sống của con được ổn định, nuôi dưỡng trong điều kiện tốt nhất, không làm xáo trộn cuộc sống cũng như sinh hoạt của con chung. Hơn nữa, qua lời khai của nguyên đơn, bị đơn và xác minh tại địa phương thì hiện nay chị P đang chăm sóc, nuôi dưỡng các con tốt, đảm bảo sự phát triển các con. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự giao con chung Cao Vương H, sinh ngày 05/02/2021 để chị V Quyền Phụng trực tiếp nuôi dưỡng.

Về phương thức cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng: Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án dù đã được giải thích quyền được yêu cầu cấp dưỡng của người trực tiếp nuôi dưỡng con nhưng chị P vẫn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vòng Quyền P, anh Cao Nguyên K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Xét ý kiến trình bày của các đương sự, cũng như quan điểm đề nghị tại Tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận về việc chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì chị Vòng Quyền P phải chịu 300.000 đồng án phí về việc yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Vòng Quyền P.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vòng Quyền P được ly hôn với anh Cao Nguyên K.

Về con chung: Chị Vòng Quyền P tiếp tục nuôi dưỡng con chung Cao Vương H, sinh ngày 05/02/2021. Chị Vòng Quyền P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Cao Nguyên K và chị V Quyền Phụng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Anh Cao Nguyên K được quyền thăm non con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở. Nếu anh Cao Nguyên K lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị V Quyền Phụng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Cao Nguyên K. Trên cơ sở lợi ích của con chung, khi cần thiết anh Cao Nguyên K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vòng Quyền P, anh Cao Nguyên K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị Vòng Quyền P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 300.000 đồng theo biên lai số 000494 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Cao Nguyên K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị Vòng Quyền P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/3/2025). Anh Cao Nguyên K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Bắc Bình;
- Ủy ban nhân dân phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;
(GCN kết hôn số 71, ngày 13/8/2020)
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh

Bá Đình Tâm

Đặng Xuân Ngọc

